

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC ĐIỆN LỰC VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO
VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN 2050**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2024

Hà Nội, tháng 3, năm 2025

Theo Quyết định số 2068/QĐ-TTg, ngày 25/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Việt Nam sẽ phát triển thủy điện truyền thống góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương; cung cấp nguồn điện tại chỗ, nâng cao an toàn cung cấp điện. Mục tiêu sản xuất từ nguồn thủy điện tăng từ khoảng 56 tỷ kWh năm 2015 lên gần 90 tỷ kWh vào năm 2020 và đạt khoảng 96 tỷ kWh từ năm 2030. Riêng thủy điện tích năng nhằm thực hiện nhiệm vụ dự trữ, điều chỉnh nhu cầu trong hệ thống điện, góp phần nâng cao độ linh hoạt, hiệu quả trong vận hành hệ thống điện, công suất đến năm 2030 đạt khoảng 2.400 MW, năm 2050 đạt khoảng 8.000 MW.

Chiến lược xác định rõ, các đơn vị điện lực có trách nhiệm mua toàn bộ điện năng được sản xuất từ việc sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo nối lưới thuộc địa bàn do đơn vị mình quản lý.

Chi phí mua điện của các dự án phát điện sử dụng nguồn năng lượng tái tạo hạch toán vào giá thành điện của đơn vị điện lực và được tính toán và đưa đầy đủ trong cơ cấu giá bán lẻ điện và thu hồi qua doanh thu bán điện. Các dự án điện sử dụng nguồn năng lượng tái tạo để sản xuất điện được ưu tiên đấu nối với hệ thống điện quốc gia. Chi phí đấu nối và các chi phí khác có liên quan phát sinh hợp lý của các đơn vị lưới điện (đơn vị truyền tải điện và phân phối điện) do mua điện được sản xuất từ nguồn năng lượng tái tạo được tính trong chi phí truyền tải, phân phối điện của đơn vị lưới điện.

Giá bán điện được xác định phù hợp với điều kiện của các khu vực khác nhau và các đặc điểm của công nghệ phát điện từ các nguồn năng lượng tái tạo khác nhau, theo nguyên tắc giúp thúc đẩy sự phát triển và sử dụng năng lượng tái tạo, bảo đảm nhà đầu tư thu hồi được chi phí và có lợi nhuận hợp lý.

Về hệ thống điện độc lập sử dụng nguồn điện độc lập sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo, chủ đầu tư xây dựng đề án giá điện và xác định tổng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trình bộ ngành trực tiếp liên quan thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tổng mức hỗ trợ được trích từ Quỹ phát triển năng lượng bền vững.

Các dự án phát triển và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định cho dự án; hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để phục vụ sản xuất của dự án theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp như đối với dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Về đất đai, các dự án sẽ được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật hiện hành áp dụng đối với dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư.

Trong thời gian tới, để phát triển năng lượng tái tạo, Việt Nam thực sự cần khuyến khích, huy động mọi nguồn lực từ xã hội và người dân để tăng cường khả

năng tiếp cận nguồn năng lượng hiện đại, tin cậy với giá cả hợp lý. Đẩy mạnh phát triển và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, tăng nguồn cung cấp năng lượng trong nước, từng bước gia tăng tỷ trọng nguồn năng lượng tái tạo trong sản xuất và tiêu thụ năng lượng quốc gia nhằm giảm sự phụ thuộc vào nguồn năng lượng hóa thạch, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, giảm nhẹ biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Về nguồn năng lượng sinh khối, sẽ ưu tiên sản xuất điện, khí sinh học, sinh khối viên sử dụng trực tiếp làm nhiên liệu và nhiên liệu sinh học lỏng, nâng tỷ lệ sử dụng phế thải của các cây công nghiệp, nông nghiệp cho mục đích năng lượng từ khoảng 45% năm 2015 lên 50% năm 2020, khoảng 60% năm 2030 và khoảng 70% vào năm 2050; tỷ lệ xử lý chất thải chăn nuôi cho mục đích năng lượng (khí sinh học) từ khoảng 5% năm 2015 lên khoảng 10% năm 2020, khoảng 50% vào năm 2030, đến năm 2050 hầu hết chất thải chăn nuôi được xử lý; tỷ lệ xử lý chất thải thành phốt cho mục đích năng lượng từ mức không đáng kể hiện nay lên 30% vào năm 2020, khoảng 70% vào năm 2030 và hầu hết được tận dụng cho mục đích năng lượng vào năm 2050.

Về nguồn điện gió, sẽ ưu tiên phát triển trên đất liền; nghiên cứu phát triển nguồn điện gió ngoài khơi, trên thềm lục địa kể từ sau năm 2030. Mục tiêu sản lượng điện sản xuất từ nguồn điện gió tăng từ khoảng 180 triệu kWh năm 2015 lên khoảng 2,5 tỷ kWh vào năm 2020; khoảng 16 tỷ kWh vào năm 2030 và khoảng 53 tỷ kWh vào năm 2050. Đưa tỷ lệ điện năng sản xuất từ nguồn điện gió trong tổng sản lượng điện sản xuất từ mức không đáng kể hiện nay lên đạt khoảng 1,0% vào năm 2020, khoảng 2,7% vào năm 2030 và khoảng 5,0% vào năm 2050.

Về năng lượng mặt trời, kỳ vọng điện năng sản xuất từ năng lượng mặt trời tăng từ khoảng 10 triệu kWh năm 2015 lên khoảng 1,4 tỷ kWh vào năm 2020; khoảng 35,4 tỷ kWh vào năm 2030 và khoảng 210 tỷ kWh vào năm 2050. Đưa tỷ lệ điện năng sản xuất từ nguồn năng lượng mặt trời trong tổng sản lượng điện sản xuất từ mức không đáng kể hiện nay lên đạt khoảng 0,5% vào năm 2020, khoảng 6% vào năm 2030 và khoảng 20% vào năm 2050. Đặc biệt, phát triển các thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời để cung cấp nhiệt cho các hộ gia đình; sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ.

Trên cơ sở chiến lược phát triển nêu trên, báo cáo đánh giá về việc thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo (NLTT) trong năm 2024 được tổng hợp và đánh giá, cụ thể như sau:

1. Cập nhật công suất và sản lượng điện NLTT năm 2024

Tính đến cuối năm 2024, tổng công suất nguồn điện (đã COD) toàn hệ thống đạt khoảng 86.863 MW, tăng ~ 6.308 MW so với năm 2023, trong đó tổng công suất các nguồn điện năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) là 22.814 MW và chiếm tỷ trọng 26%, thủy điện (bao gồm TĐ nhỏ) là 24.189 MW, chiếm tỷ trọng 28%. Quy mô hệ thống điện Việt Nam đứng đầu khu vực ASEAN về công suất nguồn điện. Điện sản xuất từ nguồn năng lượng tái tạo năm 2024 đạt 134.185 triệu kWh.

Bảng 1. Công suất các nguồn điện NLTT (MW)

TT	Nội dung thống kê	Năm 2023	Năm 2024
1	Thủy điện	23.191	24.189
2	Điện mặt trời	16.568	16.823
3	Điện gió	5.059	5.991
4	Điện sinh khối	395	476
5	Tổng công suất nguồn NLTT	45.213	47.479

Bảng 2. Sản lượng các nguồn điện NLTT (triệu kWh)

TT	Nội dung thống kê	Năm 2023	Năm 2024
1	Thủy điện	80.904	92.020
2	Điện mặt trời	25.702	27.776
3	Điện gió	11.367	12.747
4	Điện sinh khối	853	922
6	Sản lượng điện nguồn NLTT	118.826	133.465

2. Về các cơ chế, chính sách quy định để phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo

- Ngày 10/10/2024, Bộ Công Thương ban hành Thông tư 20/2024/TT-BCT quy định phương pháp lập khung giá phát điện của nhà máy điện chất thải rắn và nhà máy điện sinh khối.

- Ngày 21/11/2024, Bộ Công Thương ban hành Thông tư 27/2024/TT-BCT quy định về tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư công trình năng lượng.

- Ngày 22/10/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 135/2024/NĐ-CP quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

- Ngày 30/11/2024, Quốc hội thông qua Luật Điện lực số 61/2024/QH15 trong đó bao gồm các chương điều liên quan đến năng lượng tái tạo, là cơ sở quan trọng để thúc đẩy việc phát triển năng lượng tái tạo cho giai đoạn 2025-2030 và các năm tiếp theo.

3. Ý nghĩa thực tiễn đối với phát triển NLTT

- Bổ sung nguồn điện sạch cho hệ thống điện Việt Nam, góp phần đảm bảo cung ứng điện năng cho nền kinh tế và an ninh năng lượng quốc gia.

- Thúc đẩy mạnh mẽ các doanh nghiệp trong nước đầu tư vào các dự án điện NLTT; Huy động nguồn tài chính trong nước, ngân hàng trong nước tham gia cho vay các dự án điện NLTT; Kích thích thị trường vốn, thị trường cho vay trong nước dành cho các dự án điện NLTT.

- Tạo động lực phát triển tốt thị trường công nghệ mới; Các nhà đầu tư trong nước, công ty thiết kế, xây dựng, lắp đặt, ngân hàng trong nước... tích lũy kinh nghiệm trong các hoạt động đầu tư vào các dự án điện NLTT.

- Kích thích thị trường sản xuất thiết bị điện mặt trời và điện gió trong nước như tấm quang điện, các thiết bị điện, dây cáp điện, tủ bảng điện...

- Khai thác có hiệu quả các vùng đất khô cằn, hiệu quả sản xuất nông nghiệp thấp, thậm chí đang bỏ hoang.

- Huy động nguồn vốn trực tiếp từ người dân tham gia đầu tư điện mặt trời mái nhà, góp phần cung cấp nguồn điện tại chỗ, giảm chi phí đầu tư và tổn thất truyền tải.

- Tạo cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực điện gió ngoài khơi và xuất nhập khẩu điện năng lượng tái tạo với các nước bạn.

Thực hiện Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định 1509/QĐ-BCT ngày 30/5/2025 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 điều chỉnh, theo đó các nội dung về phát triển năng lượng tái tạo đã được cụ thể hóa tại Quyết định số 1509/QĐ-TTg để thực hiện triển khai nhằm đáp ứng mục tiêu đã đề ra: Thực hiện chuyển dịch năng lượng mạnh mẽ từ nhiên liệu hóa thạch sang các nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo để giảm ô nhiễm môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, góp phần hướng tới các mục tiêu đã cam kết theo Đóng góp do quốc gia tự quyết định và mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 của Việt Nam.